

Số: **77** /2017/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **07** tháng **9** năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng  
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1880/TTr-SXD ngày 31 tháng 8 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Tổ chức, cá nhân có yêu cầu về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Đối tượng nộp, miễn nộp lệ phí:

a) Đối tượng nộp lệ phí:

Tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước khi được các cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng công trình đều phải nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng, trừ các loại công trình không thuộc diện phải có giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2, Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014.

b) Đối tượng được miễn nộp lệ phí:

Những người được cấp giấy phép xây dựng làm nhà ở: Bố, mẹ, vợ hoặc

chồng của liệt sỹ; thương binh; bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật; các tổ chức, cá nhân ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa.

### 3. Mức thu lệ phí:

TT	Nội dung	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Nhà ở riêng lẻ	50.000
2	Công trình	100.000
3	Gia hạn giấy phép xây dựng	10.000

### 4. Cơ quan thu lệ phí:

- Sở Xây dựng;
- Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế.

### 5. Chế độ thu, nộp lệ phí:

a) Lệ phí cấp phép xây dựng thu bằng đồng Việt Nam.

b) Tổ chức thu lệ phí lập chứng từ thu theo quy định; có trách nhiệm kê khai, nộp 100% số tiền lệ phí vào ngân sách nhà nước và quyết toán theo chương, mục, tiểu mục tương ứng của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 2811/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KT VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao